

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 72 /2026/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 22 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 114/2025/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau năm 2026 trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thuế tài nguyên số 45/2009/QH12;

Căn cứ Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên;

Căn cứ Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 12/2016/TT-BTC ngày 20 tháng 01 năm 2016, Thông tư số 174/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2016, Thông tư số 41/2024/TT-BTC ngày 20 tháng 5 năm 2024 và Thông tư số 135/2026/TT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2026;

Căn cứ Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 05/2020/TT-BTC ngày 20 tháng 01 năm 2020 và Thông tư số 41/2024/TT-BTC ngày 20 tháng 5 năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 9517/TTr-STC ngày 06 tháng 10 năm 2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 114/2025/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau năm 2026 trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 114/2025/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên đối với

nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau năm 2026 trên địa bàn tỉnh Nghệ An

1. Bổ sung giá tính thuế tài nguyên đối với khoáng sản Cát Silic có hàm lượng SiO₂ lớn hơn 85% vào cuối bảng Phụ lục II, cụ thể như sau:

Mã nhóm, loại tài nguyên			Tên nhóm, loại tài nguyên	Đơn vị tính	Giá tính thuế tài nguyên (đồng)
Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3			
II			Khoáng sản không kim loại		
	II24		Khoáng sản không kim loại khác		
		II2413	Cát Silic có hàm lượng SiO ₂ lớn hơn 85%	Tấn	49.000

2. Sửa đổi mã cấp 6 của loại tài nguyên Đá 2 x 3 cm từ “II202030405” thành “II202030406”.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ~~02~~ tháng ~~11~~ năm 2026.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp; Trưởng Thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XI; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có hoạt động khai thác tài nguyên thuộc đối tượng nộp thuế tài nguyên và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính (b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản và tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy; HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, KT (PP, Đức).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Thanh An